

Số: 09/2026/QĐST- HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 228/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: chị **Trần Thị Ngọc T**, sinh năm 1999

Nơi thường trú: khu phố F, phường Q, tỉnh Quảng Ninh;

* *Bị đơn*: anh **Bùi Anh C**, sinh năm 1991

Nơi thường trú: khu phố F, phường Q, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Ngọc T và anh Bùi Anh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Ngọc T và anh Bùi Anh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Thị Ngọc T và anh Bùi A C có 01 (Một) con chung là Bùi Bảo N, sinh ngày 22/7/2023. Khi ly hôn, giao con chung Bùi Bảo N cho anh Bùi Anh C trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên; chị Trần Thị Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị Trần Thị Ngọc T và anh Bùi Anh C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: chị Trần Thị Ngọc T và anh Bùi Anh C không vay nợ chung của tổ chức, cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Trần Thị Ngọc T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002667 ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Trần Thị Ngọc T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 2 - Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2 - Quảng Ninh;
- UBND p. Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tâm